

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và hỗ trợ công tác tổ chức các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 20/11/2024 của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và mức chi hỗ trợ công tác tổ chức Giải thưởng Văn học Nghệ thuật, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi các giải thưởng và hỗ trợ công tác tổ chức các Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị; các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

1. Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên.

2. Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh.

3. Các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật (sau đây gọi chung là cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật) do cấp tỉnh; cấp huyện; cấp xã tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị gồm:

a) Cuộc thi văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cô đọng trực quan và các cuộc thi tương tự khác.

- b) Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc.
- c) Cuộc thi kể chuyện theo sách; Tuyên truyền phát triển văn hoá đọc và Tuyên truyền giới thiệu sách và các cuộc thi tương tự khác.
- d) Giải thưởng Mỹ thuật thiếu nhi tỉnh Quảng Trị.
- đ) Cuộc thi về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình.
- e) Các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.
- g) Các cuộc thi trên lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật tương tự khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tác giả, đồng tác giả, người đại diện hợp pháp của tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) đã sống và làm việc tại Quảng Trị trong giai đoạn xét giải, có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (sau đây gọi chung là tác phẩm) đủ điều kiện để tham gia xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên.

2. Các tác giả là hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, tác giả không chuyên trên địa bàn Quảng Trị có tác phẩm đủ điều kiện để tham gia xét tặng giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia và đạt giải các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

4. Các tổ chức, cá nhân tham gia công tác chỉ đạo, tổ chức, thực hiện Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, gồm:

- a) Ban Chỉ đạo cuộc thi.
- b) Ban Tổ chức cuộc thi.
- c) Ban Giám khảo, Hội đồng Nghệ thuật cuộc thi.
- d) Thành viên các Tiểu ban, Tổ, Nhóm các cuộc thi.
- đ) Người dẫn chương trình.
- e) Nhân viên phục vụ.
- g) Lực lượng diễn viên quần chúng (gồm các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

Điều 3. Nội dung chi

1. Chi giải thưởng cho các tập thể, cá nhân.
2. Chi hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo, Các Tiểu ban, Tổ, Nhóm, nhân viên phục vụ, Người dẫn chương trình.
3. Chi hỗ trợ cho lực lượng diễn viên quần chúng (gồm các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi

thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

4. Chi khác phục vụ cho các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

Điều 4. Mức chi các giải thưởng

1. Mức chi Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên:

- a) Giải Đặc biệt: 30 triệu đồng.
- b) Giải Nhất: 20 triệu đồng.
- c) Giải Nhì: 15 triệu đồng.
- d) Giải Ba: 10 triệu đồng.

2. Mức chi giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh:

- a) Giải A: 12 triệu đồng.
- b) Giải B: 09 triệu đồng.
- c) Giải C: 06 triệu đồng.

3. Mức chi giải thưởng các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật:

a) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp tỉnh tổ chức được chi theo mức chi quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp huyện tổ chức ít nhất bằng 70% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.

c) Mức chi giải thưởng các cuộc thi do cấp xã ít nhất bằng 50% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.

Điều 5. Mức chi hỗ trợ công tác tổ chức các Giải thưởng Văn học nghệ thuật, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

1. Mức chi hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo, Các Tiểu ban, Tổ, Nhóm, nhân viên phục vụ, Người dẫn chương trình:

a) Mức chi hỗ trợ do cấp tỉnh tổ chức được hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức chi hỗ trợ do cấp huyện tổ chức ít nhất bằng 70% mức chi của cấp tỉnh.

c) Mức chi hỗ trợ do cấp xã tổ chức ít nhất bằng 50% mức chi của cấp tỉnh.

d) Thành viên Hội đồng Nghệ thuật hoặc Hội đồng Giám khảo là nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú hoặc các nghệ sỹ, nhà quản lý thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật công tác ở các cơ quan, đơn vị Trung ương được tính bằng hai (02) lần so với mức chi tương ứng tại Nghị quyết.

2. Mức chi hỗ trợ lực lượng diễn viên quần chúng (các em thiếu nhi, đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên) người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia tập luyện, biểu diễn trong các cuộc thi thuộc lĩnh

vực văn hoá, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị do cấp tỉnh tổ chức được hưởng mức chi hỗ trợ theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Tiền thưởng cho các tác phẩm, công trình đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị được sử dụng từ nguồn kinh phí thi đua khen thưởng tập trung của tỉnh và nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí tổ chức phát động, xét chọn và trao Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị do ngân sách nhà nước đảm bảo.

3. Kinh phí tổ chức và trao giải thưởng các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, các lễ hội, lễ kỷ niệm, sự kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị do cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bổ sung thêm tiền thưởng cho các tác phẩm đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, các cuộc thi thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND QH, Chính phủ;
- Các Bộ: TC, VHTTDL;
- TTTU, TT HỖND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HỖND tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH&HỖND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, VHTTDL;
- KBNN tỉnh;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- TT HỖND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHỖND (T).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang



Phụ lục I

MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CÁC CUỘC THI, HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 116/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Mức chi Giải thưởng					
		Giải xuất sắc hoặc Giải đặc biệt	Huy chương vàng (hoặc giải A, giải nhất)	Huy chương bạc (hoặc giải B, giải nhì)	Huy chương đồng (hoặc giải C, giải Ba)	Giải khuyến khích	Giải chuyên đề khác
I	Cuộc thi văn nghệ quần chúng; Tuyên truyền lưu động; Cổ động trực quan và các cuộc thi tương tự khác						
1	Giải tập thể/chương trình/toàn đoàn	15	10	7	5		
2	Thẻ loại/ tiết mục và các loại hình tương tự		2	1,5	1		
II	Cuộc thi đại sứ văn hóa đọc						
3	Giải tập thể		4				
4	Giải cá nhân		5	4	3	2	1
III	Cuộc thi kể chuyện theo sách; Tuyên truyền phát triển văn hóa đọc và tuyên truyền giới thiệu sách và các cuộc thi tương tự khác						
5	Tập thể	4	3	2,5	2		
IV	Giải thưởng mỹ thuật thiếu nhi Việt Nam tỉnh Quảng Trị						
6	Giải tập thể, phong trào		2				
7	Giải cá nhân		0,6	0,5	0,4	0,2	
V	Cuộc thi, hội thi về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình						
8	Giải tập thể, chương trình		16	8	4	2,4	

Phụ lục II
MỨC CHI HỖ TRỢ CÔNG TÁC TỔ CHỨC
CÁC GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT, CÁC CUỘC THI,
HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA,
NGHỆ THUẬT CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 116/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nội dung	Mức chi bồi dưỡng (Đơn vị tính: đồng)
I	Giải thưởng mỹ thuật thiếu nhi Việt Nam tỉnh Quảng Trị	
	Chủ tịch Hội đồng	700.000 đồng/buổi/người
	Phó Chủ tịch Hội đồng	600.000 đồng/buổi/người
	Thành viên	500.000 đồng/buổi/người
	Thư ký	200.000 đồng/buổi/người
II	Cuộc thi văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan và các cuộc thi tương tự khác	
	Trưởng Ban Tổ chức	1.000.000 đồng/ngày/người
	Thành viên BTC	600.000 đồng/ngày /người
	Ban Giám khảo	1.000.000 đồng/ngày/người
	Thư ký	200.000 đồng/ngày/người
III	Cuộc thi, hội thi về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình	
	Ban Tổ chức	280.000 đồng/buổi/người
	Ban Giám khảo	400.000 đồng/buổi/người
	Thư ký	280.000 đồng/buổi/người
	Người dẫn chương trình	1.600.000 đồng/buổi/người
IV	Cuộc thi đại sứ văn hóa đọc	
	Ban Tổ chức	
	Trưởng Ban Tổ chức	220.000 đồng/ngày /người
	Phó Trưởng Ban	210.000 đồng/ngày /người
	Thành viên	180.000 đồng/ngày /người
	Hội đồng chấm thi	
	Chủ tịch Hội đồng	220.000 đồng/ngày /người
	Phó Chủ tịch	210.000 đồng/ngày /người
	Thành viên	180.000 đồng/ngày /người
	Tổ Thư ký, Tổ giúp việc	200.000 đồng/ngày/người
V	Cuộc thi kể chuyện theo sách; tuyên truyền phát triển văn hóa đọc và tuyên truyền giới thiệu sách và các cuộc thi tương tự khác	
	Ban Chỉ đạo	

	Trưởng Ban	360.000 đồng/ngày/người
	Phó Trưởng Ban	320.000 đồng/ngày/người
	Thành viên	290.000 đồng/ngày/người
	Ban Giám khảo	
	Trưởng ban	360.000 đồng/ngày/người
	Phó Trưởng ban	320.000 đồng/ngày/người
	Thành viên, Thư ký	290.000 đồng/ngày/người
	Nhân viên phục vụ	180.000 đồng/ngày/người
VI	Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chế Lan Viên tỉnh Quảng Trị	
	Chủ tịch Hội đồng	1.050.000 đồng/ngày/người
	Phó Chủ tịch	700.000 đồng/ngày/người
	Thành viên	600.000 đồng/ngày/người
	Thư ký	200.000 đồng/ngày/người
VII	Giải thưởng văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Trị	
	Ban Giám khảo, Tổ thư ký	200.000 đồng/ngày/người

**Phụ lục III****MỨC CHI HỖ TRỢ LỰC LƯỢNG DIỄN VIÊN QUẢN CHỨNG KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THAM GIA TẬP LUYỆN VÀ BIỂU DIỄN CÁC CUỘC THI, HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, CÁC LỄ HỘI, LỄ KỶ NIỆM, SỰ KIỆN PHỤC VỤ CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 116/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi hỗ trợ tiền ăn (Kể cả ngày tập luyện và biểu diễn tối đa không qua 10 ngày)	100.000 đồng/người/ngày
2	Chi thù lao cho hoạt động tập luyện, hợp luyện, tổng duyệt chương trình (tối đa 10 ngày)	60.000 đồng/người/buổi
3	Chi thù lao cho biểu diễn Chương trình	80.000 đồng/người/buổi biểu diễn